

Bản án số: 40/2023/HS-ST
Ngày 25-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Ông Nguyễn Đức Thọ.
- **Các Hội thẩm nhân dân:**
 1. Ông Trần Ngọc Luân.
 2. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.
- **Thư ký phiên toà:** Bà Trần Thị Đào – Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Minh G, sinh năm 1989 tại tỉnh Phú Yên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số N, phường L, thành phố T, tỉnh Phú Yên; nơi ở hiện tại: Phạm nhân đang chấp hành án phạt tù tại phân trại I, Trại giam Nam Hà, Cục C10, Bộ Công an; địa chỉ: Thôn Tân Lang, xã Tân Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Cha: Không xác định; Mẹ: Phạm Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án: Tại Bản án số 24A/2015/HSST ngày 03/3/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên xử phạt 01 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; tại Bản án số 125/2015/HSST ngày 10/12/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”, tổng hợp hình phạt của Bản án số 24A/2015/HSST ngày 03/3/2015 buộc chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 04 năm 06 tháng tù, chấp hành xong án phạt tù ngày 19/10/2018; tại Bản án số 148/2021/HSST ngày 30/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt 12 năm tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”; tiền sự: Ngày 05/4/2019 bị Công an huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai ra quyết

định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 3.000.000 đồng về hành vi “Sử dụng các loại vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ trái quy định nhưng chưa gây hậu quả” (chưa chấp hành nộp tiền phạt); nhân thân: Ngày 23/6/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong ngày 22/10/2010; bị bắt tạm giam từ ngày 01/3/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1993; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã C, huyện B, thành phố Hà Nội; nơi ở hiện tại: Phạm nhân đang chấp hành án phạt tù tại phân trại I, Trại giam Nam Hà, Cục C10, Bộ Công an; địa chỉ: Thôn Tân Lang, xã Tân Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Minh G là phạm nhân của Đội 4 Phân trại I, Trại giam Nam Hà đóng tại thôn Tân Lang, xã Tân Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Khoảng 07 giờ ngày 26/12/2022, cán bộ trại giam đưa phạm nhân G cùng các phạm nhân khác đi lao động làm nghề mây giang đan tại xưởng trong khuôn viên của Phân trại I. Hàng ngày khi đến xưởng lao động mỗi phạm nhân được phát 01 con dao dài 22cm, có chuôi bằng gỗ, lưỡi dao dài 10cm bản rộng 2,5cm, đầu dao bằng để làm dụng cụ lao động. Do bức tức với anh Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1993 là phạm nhân đang lao động tại Đội 3, cùng Phân trại I vì cho rằng C đã nói xấu mình với các phạm nhân khác, nên khoảng 09 giờ cùng ngày G tự ý đứng dậy đi ra ngoài phạm vi đang lao động của Đội 4 đến cửa Đội 3 Phân trại I, G gọi C “C ơi, ra anh nhờ tý”, đồng thời G đi ra phía sau xưởng lao động của Đội 3 và Đội 4. Nghe thấy G gọi, anh C đứng dậy đi ra ngoài gặp G. Khi gặp nhau, G nói với C “Sao mày nói xấu anh việc anh mua bán thuốc Lào”, C nói “Em không tin việc anh có thuốc Lào bán”, G nói “Mày không tin sao mày đi nói xấu”, C trả lời “Không phải em nói xấu, em nói để mọi người cảnh giác không bị anh lừa”, G và C không nói gì nữa và đi vào xưởng lao động. Khoảng 10 giờ cùng ngày, G tiếp tục tự ý đi ra ngoài cầm theo con dao là dụng cụ lao động cho vào túi áo khoác bên trái đi đến Đội 3 và gọi “C ơi ra anh nhờ tý”, nghe thấy G gọi, C đi ra gặp G tại phía sau xưởng lao động Đội 5 Phân trại I, tại đây G nói “Anh nợ nhiều quá, mày về mua cho anh ít đồ khô để anh trả cho người ta”, C trả lời “Chưa nhìn thấy thuốc Lào”, G nói “Kiểm gì đồ ra”, C nhặt mảnh giấy đặt xuống nền ngay vị trí G và C đứng. G nói với C “Ngồi xuống dưới đây”, C không ngồi vẫn đứng đối diện G. G liền dùng tay phải lấy con dao để trong túi áo khoác ra cầm trên tay phải đâm về phía anh C, thấy G cầm dao C bỏ chạy về phía cửa Đội 3. G cầm dao đuổi theo tới cửa Đội 3 thì tay trái túm được cổ áo của C, C

quay đầu lại thì bị G dùng tay phải cầm dao đâm một nhát chiều hướng từ trên xuống, từ ngoài vào trong về phía C trúng vào vùng cổ bên trái C. Ngay lúc này, cán bộ quân giáo Đội 4 ra khống chế lấy dao trên tay G. Anh C bị rách da chảy máu vùng cổ bên trái được cán bộ Trại giam đưa xuống Bệnh xá của Phân trại sơ cứu khâu vết thương.

Vật chứng thu giữ: Thu của Phạm Minh G 01 con dao là dụng cụ lao động dài 22cm, chuôi bằng gỗ hình tròn đường kính 02cm dài 12cm, phần lưỡi bằng thép dài 10cm rộng 2,5cm.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 08/23/TgT ngày 06/01/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam kết luận thương tích của anh Nguyễn Mạnh C như sau:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Sẹo trung bình vùng cổ không ảnh hưởng chức năng.

2. Căn cứ bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 04% (bốn phần trăm).

3. Cơ chế hình thành vết thương:

Qua nghiên cứu hồ sơ và khám giám định, nhận định: Thương tích do vật sắc tác động trực tiếp gây nên”.

Tại bản Cáo trạng số 42/CT-VKSKB ngày 05/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Phạm Minh G về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo G từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành là 10 năm 01 tháng 08 ngày tù của Bản án số 148/2021/HSST ngày 30/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình, buộc bị cáo G phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 12 năm 07 tháng 08 ngày tù đến 13 năm 01 tháng 08 ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/3/2023. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Minh G khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên; bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định đó. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời nhận tội của bị cáo Phạm Minh G tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, lời khai người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang, biên bản thu giữ đồ vật cấm, bản kết luận giám định pháp y về thương tích và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập.

Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Do mâu thuẫn cá nhân, khoảng 11 giờ ngày 26/12/2022 tại khu vực trước cửa xưởng lao động phạm nhân Phân trại I, Trại giam Nam Hà thuộc thôn Tân Lang, xã Tân Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, bị cáo Phạm Minh G đã dùng tay phải cầm con dao dài 22cm (phần chuôi bằng gỗ hình tròn đường kính 02cm dài 12cm, phần lưỡi bằng thép dài 10cm rộng 2,5cm) là dụng cụ lao động đâm một nhát vào vùng gáy cổ trái phạm nhân Nguyễn Mạnh C (cùng đội lao động số 3) làm anh C bị rách da, chảy máu, tổn thương cơ thể tỷ lệ 04%.

Mặc dù Phạm Minh G gây thương tích cho anh C chỉ thiệt hại 04% sức khỏe (dưới 11%), tuy nhiên G đã dùng hung khí nguy hiểm, thực hiện hành vi phạm tội khi đang chấp hành án phạt tù, bản thân G đang có 03 tiền án đều chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của G thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, vì vậy đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Cố ý gây thương tích*" quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tính chất, mức độ tội phạm bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây nên sự bất bình đối với cán bộ, chiến sĩ cũng như các phạm nhân đang chấp hành án tại Trại giam Nam Hà. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân rất xấu, đã 04 lần bị xét xử và kết án, trong đó có 03 lần chưa được xóa án tích và đang có 01 tiền sự.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: Từ những phân tích nêu trên, xét thấy cần xử phạt nghiêm minh bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục và nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm. Ngoài ra, do bị cáo Phạm Minh G đang phải chấp hành hình phạt tù của Bản án số 148/2021/HSST ngày 30/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt 12 năm tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, thời hạn tù tính từ ngày 06/4/2021. Tính đến ngày bị cáo G bị bắt tạm giam ngày 01/3/2023 về tội “*Cố ý gây thương tích*” thì bị cáo G đã chấp hành được 01 năm 10 tháng 22 ngày tù, còn lại phần hình phạt chưa chấp hành là 10 năm 01 tháng 08 ngày tù. Do đó, sau khi quyết định hình phạt đối với tội mới, Tòa án sẽ tổng hợp hình phạt chưa chấp hành của Bản án số 148/2021/HSST ngày 30/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình để buộc bị cáo G phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Nguyễn Mạnh C là phạm nhân nên toàn bộ chi phí trong quá trình điều trị thương tích của anh C đã được Trại giam Nam Hà chi trả, vì vậy anh C không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự. Trại giam Nam Hà cũng không yêu cầu bị cáo G phải trả số tiền đã chi phí điều trị thương tích của anh C. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 con dao G dùng để gây thương tích cho anh C là công cụ sử dụng để phạm tội, không có giá trị sử dụng, do vậy cần tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với anh Đỗ Văn T và anh Bùi Hải N là cán bộ quản giáo Đội 3 và Đội 4 Phân trại I Trại giam Nam Hà đã thiếu trách nhiệm trong quản lý phạm nhân trong khi đang lao động sản xuất dẫn đến để bị cáo G dùng dao gây thương tích cho phạm nhân C tổn hại 04% sức khỏe. Tuy nhiên, vụ việc xảy ra thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh T và anh N về tội “*Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng*” quy định tại Điều 360 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 56; Điều 47 Bộ luật Hình sự. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2

Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về hình sự: Tuyên bố bị cáo Phạm Minh G phạm tội "*Cố ý gây thương tích*". Xử phạt bị cáo Phạm Minh G 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành là 10 (mười) năm 01 (một) tháng 08 (tám) ngày tù của Bản án số 148/2021/HSST ngày 30/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình, buộc bị cáo Phạm Minh G phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 12 (mười hai) năm 07 (bảy) tháng 08 (tám) ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 01/3/2023.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu huỷ 01 con dao dài 22cm chuôi bằng gỗ hình tròn đường kính 02cm dài 12cm; phần lưỡi bằng thép dài 10cm rộng 2,5cm (theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 05/4/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Minh G phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Thọ

